
Số: -BC/TU

BÁO CÁO CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH TÂY NINH TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TỈNH ĐẢNG BỘ LẦN THỨ V (VÒNG 2)

Thực hiện Nghị quyết Đại hội VII của Đảng, với tinh thần tự phê bình và phê bình nghiêm túc, Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh kiểm điểm, đánh giá sự lãnh đạo và thực trạng tình hình thời kỳ 1986 - 1990, đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu 5 năm 1991 - 1995 trình Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh Tây Ninh lần thứ V (vòng 2) xem xét quyết định.

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT TÌNH HÌNH 5 NĂM 1986 - 1990.

I - TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỔI MỚI

1/- Về ổn định và phát triển kinh tế.

- Năm 1986 1987 nền kinh tế sa sút nghiêm trọng, bình quân hàng năm tổng sản phẩm xã hội giảm 5,95% thu nhập quốc dân giảm 11%. Từ giữa năm 1988 nền kinh tế có sự chuyển biến tích cực ; nông nghiệp phát triển khá và đóng vai trò chủ yếu trong nền kinh tế, thương nghiệp ngoài quốc doanh và dịch vụ phát triển mạnh, thị trường thông suốt, mặt bằng giá cả một số nông sản hàng hóa ngày càng hợp lý hơn. So năm 1986, năm 1990 tổng sản phẩm xã hội tăng 11,7%, thu nhập quốc dân tăng 13,9%. Bình quân trong thời kỳ 1986 - 1990, hàng năm tổng sản phẩm xã hội tăng 2,8%, thu nhập quốc dân tăng 3,3%; song tốc độ tăng dân số hàng năm không giảm (năm 1990 là 2,01%) nên quỹ tích lũy trong thu nhập quốc dân có xu hướng giảm dần.

Sản xuất nông nghiệp từng bước vượt qua khó khăn, các cây trồng chính dần dần ổn định và phát triển. Tỉnh ta đã sớm vận dụng cơ chế, chính sách mới; sửa sai trong cải tạo nông nghiệp, từng bước điều chỉnh và mở rộng quỹ đất. Hệ thống thủy lợi ở số vùng được tập trung đầu tư, từng bước đưa vào phục vụ sản xuất; hệ thống đường giao thông và điện được mở rộng. Tổ chức lại và phát triển mạng lưới cung ứng vật tư; có nhiều cố gắng trong việc tổ chức thu mua, tiêu thụ nông sản với giá cả hợp lý hơn. Hình thành dần các cây thế mạnh và các vùng

chuyên canh, một số vùng có trình độ thâm canh khá cao. Các nông trường quốc doanh được củng cố, sắp xếp lại một bước, một số đơn vị làm ăn có hiệu quả.

Giá trị tổng sản lượng nông nghiệp năm 1990 so năm 1986 tăng 10,33%, bình quân hàng năm tăng 2,5%. Cây lúa và đậu phộng tăng cả về diện tích, năng suất và sản lượng; đặc biệt là cây đậu phộng tăng nhanh và mở ra nhiều vùng chuyên canh mới; bình quân hàng năm đậu phộng tăng 2,27% về diện tích và 8,05% về sản lượng, cây lúa tăng 0,36% về diện tích và tăng 2,2% về sản lượng. Các cây mía, mì đang khôi phục, gần đây phát triển khá mạnh.

Song, việc vận dụng thực hiện các chủ trương, chính sách chưa tốt, bố trí đầu tư chưa hợp lý và đồng bộ, chưa quan tâm đầu tư chiều sâu, tổ chức chế biến và thị trường tiêu thụ hàng nông sản chưa tốt, năng lực cung ứng vật tư của hệ thống quốc doanh còn yếu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất chưa rộng rãi, năng suất một số cây trồng còn thấp, nông nghiệp phát triển chưa vững chắc và mất cân đối. Chăn nuôi đang giảm sút, cao su là cây thế mạnh và có giá trị kinh tế cao nhưng thiếu vốn nên thời gian qua phát triển chưa mạnh. Rừng bị tàn phá ngày càng nghiêm trọng nhưng chưa có biện pháp ngăn chặn có hiệu quả, công tác trồng mới thiếu vốn và đạt kế hoạch thấp, quản lý, bảo vệ, chăm sóc không tốt, thực hiện chủ trương giao đất, giao rừng chậm, rừng bị cháy, bị khai thác bừa bãi làm thiệt hại nặng về kinh tế và ảnh hưởng môi sinh nghiêm trọng. Năm năm qua trồng mới được 932 ha (trong đó có 155 ha rừng phòng hộ thuộc vốn Trung ương), nhưng bị cháy 334 ha, bị phá 2393 ha rừng tự nhiên. Hệ thống thủy lợi Dầu Tiếng tuy rất được quan tâm nhưng thiếu vốn, thi công không đồng bộ, huy động lao động công ích đạt kế hoạch thấp nên tiến độ thi công và phát huy tác dụng chậm, đến cuối năm 1990 diện tích tưới chủ động chỉ tăng 5 ngàn ha so với năm 1986. Việc thu thủy lợi phí, tổ chức quản lý công trình còn nhiều thiếu sót, công trình bị xuống cấp.

Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp dần dần được mở rộng ra nhiều thành phần, nhưng chưa tập trung cho những ngành chủ yếu của tỉnh, tốc độ phát triển chậm, không ổn định, chưa đáp ứng được yêu cầu chế biến nông sản, hàng tiêu dùng cho xã hội. Bình quân hàng năm giá trị tổng sản lượng tăng 3,26%, riêng công nghiệp quốc doanh bình quân hàng năm giảm 7,2%, chỉ có 1 số đơn vị có ưu thế về nguyên liệu, về thị trường như chế biến cao su, gia công hàng thêu xuất khẩu, khai thác vật liệu xây dựng còn hoạt động tương đối ổn định.

Tiểu thủ công nghiệp khôi phục được một số ngành nghề truyền thống, nhưng còn rất yếu kém, chủ yếu là thủ công nên năng suất, chất lượng kém. Mặt khác, chính chưa ổn định, chưa khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư mạnh để thay đổi trang thiết bị và mở rộng quy mô sản xuất, công tác quản lý chất lượng, tiêu chuẩn sản phẩm còn lỏng lẻo.

Bằng nhiều nguồn vốn, các ngành điện lực, giao thông vận tải, bưu điện, có nhiều cố gắng tập trung sửa chữa, làm mới, nâng cấp nhiều công trình có giá trị phục vụ kinh tế - xã hội. Đã đưa điện lưới quốc gia về 9/9 huyện, thị và 62% số xã. Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp làm mới hàng trăm km đường giao thông, nhiều cầu cống. Tự động hóa 100% mạng bưu chính viễn thông nội thị, nội huyện, hiện đại hóa mạng vi-ba, mở nhiều dịch vụ bưu chính viễn thông trong nước và quốc tế.

Hoạt động xuất nhập khẩu, là mũi nhọn của nền kinh tế địa phương nên có sự tập trung đầu tư lãnh đạo, chỉ đạo ; các đơn vị từng bước vươn lên thu mua, đẩy mạnh gia công hàng xuất khẩu, tìm kiếm thị trường. Kim ngạch xuất khẩu tăng bình quân hàng năm 27%, tự cân đối được một phần nhu cầu nhập khẩu; trong hàng hóa xuất khẩu, tỷ trọng hàng địa phương ngày càng được nâng lên. Nhập khẩu bình quân hàng năm tăng 26,9%.

Song hoạt động xuất khẩu vẫn còn rất bấp bênh, chưa có thị trường ổn định, thiếu những thông tin cần thiết về thị trường, phần lớn là xuất nhập khẩu ủy thác, xuất khẩu tại chỗ, nên hiệu quả không cao. Nhập khẩu chưa chú trọng đúng mức cho việc cải tạo và đổi mới trang thiết bị phục vụ cho sản xuất. Liên doanh liên kết, gọi đầu tư nước ngoài, ngoài tỉnh để thu hút vốn và kỹ thuật tiên tiến. Công tác điều hành, quản lý công ty LH XNK tỉnh không chặt chẽ, lỏng lẻo, gây thiệt hại nghiêm trọng.

Tỉnh đã dành 1 tỷ lệ ngân sách thích đáng đầu tư xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho sản xuất và đời sống, bình quân hàng năm chi cho *xây dựng cơ bản* chiếm 26,2% tổng chi ngân sách, trong đó khu vực sản xuất vật chất chiếm 76% tổng vốn đầu tư. Huy động đáng kể từ các nguồn liên kết và nhân dân đóng góp. Nhiều công trình đã hoàn thành, đưa vào sử dụng làm tăng năng lực sản xuất, chế biến, cải thiện đời sống và sinh hoạt của nhân dân.

Tồn tại trong xây dựng cơ bản là lãnh đạo chưa chặt chẽ, điều hành còn dàn đều, chưa chú ý đầu tư xây dựng những công trình phát huy hiệu quả nhanh ; năng lực mới tăng chỉ chiếm 39,3% vốn đầu tư. Những nguyên tắc, quy định trong xây dựng cơ bản chưa được tôn trọng, còn lãng phí lớn, chất lượng công trình kém, có nơi bố trí xây dựng tràn lan, vượt quá sự chịu đựng của ngân sách, có đơn vị sản xuất kinh doanh lỗ nhưng vẫn lấy vốn tự có để xây dựng hoặc vay vốn để xây dựng.

Chính sách phát triển kinh tế nhiều thành phần dưới sự quản lý của Nhà nước được các tầng lớp nhân dân hưởng ứng rộng rãi, khơi dậy tiềm năng sản xuất kinh doanh, thị trường thông suốt, tạo thêm việc làm cho người lao động, khắc phục được một bước nạn đầu cơ, tích trữ ; hoạt động kinh tế sôi động, đa dạng hơn.

Các ngành kế hoạch, tài chính, ngân hàng, thuế từng bước đổi mới hoạt động theo cơ chế mới.

Song việc quản lý, điều hành nền kinh tế nhiều thành phần còn nhiều khuyết nhược điểm. Khi chuyển đổi nền kinh tế thiếu định hướng ; chuẩn bị các điều kiện và vận dụng các chính sách chưa tốt, chưa tập trung cho các lĩnh vực và khâu then chốt. Phát triển mô hình sản xuất kinh doanh tổng hợp nhưng lãnh đạo không chặt chẽ, nặng theo xu hướng mua bán, thương mại hóa tràn lan. Không lường được hết mọi diễn biến, không nắm chắc những vấn đề, những khâu cần nắm nên xảy ra tình trạng tùy tiện, vi phạm luật pháp và nguyên tắc quản lý kinh tế, để tư nhân lợi dụng sơ hở gây thiệt hại lớn; buông lỏng quản lý hoạt động tín dụng, kinh tế đời sống, dịch vụ. Công tác kế hoạch hóa tuy có cố gắng chuyển đổi nhưng không theo kịp yêu cầu, không bao quát các thành phần kinh tế, dự đoán tình hình và nắm các cân đối lớn không chắc nên chưa hướng dẫn được nền kinh tế. Thu chi ngân sách cơ bản đáp ứng được những yêu cầu về đời sống, xây dựng cơ sở vật chất, làm nghĩa vụ cho Trung ương (hàng năm điều tiết về Trung ương khoảng 25% tổng thu ngân sách), huy động từ thu nhập quốc dân vào ngân sách bình quân hàng năm 17%, nhưng điều hành chưa hợp lý, chưa bảo đảm nguyên tắc, ngân sách thường xuyên căng thẳng và có năm bội chi lớn. Thất thu thuế trên nhiều lĩnh vực chậm được khắc phục, chưa tạo được những nguồn thu ổn định có tỷ trọng lớn. Ngân hàng từng bước chuyển đổi phương thức, hoạt động năng động hơn ; song cơ chế; chính sách chung chưa phù hợp và việc vận dụng còn hạn chế, hiệu quả chưa cao, chưa trở thành trung tâm thanh toán và tín dụng xã hội, buông lỏng quản lý tín dụng, có lúc không đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho sản xuất.

Kinh tế quốc doanh chậm được củng cố, sắp xếp lại; nhiều đơn vị bị thua lỗ, ngừng hoạt động hoặc giải thể để lại hậu quả nghiêm trọng. Những đơn vị còn lại trang thiết bị và công nghệ lạc hậu, bộ máy quản lý cồng kềnh, chưa xác định rõ phương án, mô hình hoạt động, sản xuất kém hiệu quả; thương nghiệp quốc doanh ngày càng mất vai trò chi phối thị trường. Mặt khác, một số đơn vị, cán bộ lợi dụng sơ hở của cơ chế, chính sách và sự yếu kém trong quản lý hoạt động tùy tiện gây tổn thất lớn.

Kinh tế tập thể trên các lĩnh vực tín dụng, mua bán, nông nghiệp không kịp chuyển đổi để thích ứng với cơ chế mới, hoạt động không tuân thủ nguyên tắc, quản lý kém, tan rã hàng loạt gây hậu quả nghiêm trọng nhưng chậm được xử lý. *Một số nơi do yêu cầu bức xúc trong sản xuất, sinh hoạt đã hình thành 1 số mô hình hợp tác mới đang hoạt động có kết quả như tổ diện, tổ đường nước thủy lợi, nhưng chậm được nhân rộng ra.*

Kinh tế cá thể đang có chiều hướng phát triển mạnh, nhất là trong lĩnh vực thương nghiệp, dịch vụ ăn uống, nông nghiệp... nhưng quản lý, hướng dẫn chưa

tốt, chính sách chưa ổn định, nhất là chính sách thuế nên người có vốn chưa yên tâm đầu tư lớn làm ăn lâu dài. Bên cạnh những người làm ăn chính đáng, còn nhiều người làm ăn lừa đảo, trốn thuế, làm hàng giả, hàng kém chất lượng, nhưng việc kiểm tra, xử lý chưa tốt.

Tỉnh đã sớm chỉ đạo *uốn nắn những sai sót trong cải tạo XHCN* trên các lĩnh vực. Trong nông nghiệp, đã rà soát và điều chỉnh 1 bước quỹ đất đai, phần lớn đất đai được tập thể hóa nóng vội, cắt xâm canh máy móc trước đây được giao lại cho người sản xuất; chuyển hàng ngàn ha đất lâm nghiệp sử dụng không hiệu quả sang trồng cây cao su, điều chỉnh gần 30.000 ha đất các nông trường quốc doanh không sử dụng hết cho các thành phần kinh tế khác sản xuất; đất đai được quản lý và sử dụng có hiệu quả hơn, tạo thêm việc làm ở nông thôn. Việc đo đạc nắm lại quỹ đất làm quá chậm. Trong lĩnh vực giao thông vận tải, CN, tiểu thủ công nghiệp, vườn cây cao su cũng được thực hiện theo cơ chế kinh tế nhiều thành phần, nhưng việc quản lý, thu thuế chưa tốt.

2/ - Thực hiện chính sách về văn hóa - xã hội

Năm năm qua, các cấp, các ngành đã có nhiều cố gắng trong việc vận dụng và thực hiện các chính sách văn hóa - xã hội, từng bước chăm lo đời sống nhân dân, chống xuống cấp và phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế, giải quyết việc làm cho người lao động; tuy còn nhiều mặt yếu kém song đã đạt được một số kết quả.

Đời sống của một bộ phận nhân dân được ổn định và cải thiện rõ rệt. Nhờ chủ trương phát triển kinh tế nhiều thành phần nên nhiều người có vốn, có phương tiện và kinh nghiệm làm ăn đã đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, có thu nhập cao, cải thiện được đời sống, tặng sản phẩm cho xã hội, tạo thêm việc làm cho gần 2 vạn người lao động. Một số huyện, nhà ở kiên cố và bán kiên cố của nhân dân chiếm trên 50%; tỷ lệ hộ có cát-xét, truyền hình, xe gắn máy khá cao. Bằng phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, nhiều địa phương đã đầu tư xây dựng, mở rộng mạng lưới điện quốc gia, đường giao thông, cơ sở y tế, trường học, trạm phát thanh, truyền hình.

Thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa, các cấp, các ngành đã quan tâm chỉ đạo và đầu tư chăm lo các đối tượng chính sách, nhân dân vùng nông thôn sâu và đồng bào dân tộc ít người như trợ cấp thêm ngoài chế độ Trung ương quy định, vận động xây dựng nhà tình nghĩa, mở sổ tiết kiệm, khám bệnh, trị bệnh miễn phí, vận động tương trợ các gia đình khó khăn, neo đơn.

Chỉ đạo sắp xếp lại hệ thống cơ sở, tổ chức bộ máy ngành y tế, giáo dục để nâng cao chất lượng hoạt động, thực hiện các chương trình quốc gia về y tế, giáo dục như tiêm chủng mở rộng, chăm sóc sức khỏe ban đầu, xóa mù chữ và phổ cập cấp I. Trong lĩnh vực giáo dục, đã xây mới 920 phòng học, sửa 1.425 phòng, đóng

mới và sửa chữa trên 20.000 bộ bàn ghế với tổng kinh phí gần 3 tỷ đồng, trong đó nhân dân đóng góp gần 0,5 tỷ ; cơ bản xóa được tình trạng học 3 ca, phòng học tạm thời từ 70% giảm xuống còn 30%.

Song, tình hình văn hóa - xã hội của tỉnh hiện nay còn nhiều mặt tồn tại ; sự phân hóa xã hội đang diễn ra trên diện rộng cả về kinh tế, tâm lý và lối sống . Hiện nay còn 12% lao động trong độ tuổi chưa có việc làm ổn định : Chưa có chính sách, biện pháp hỗ trợ cho người nghèo, thiếu phương tiện làm ăn ; những người ăn lương trong khu vực hành chính sự nghiệp, lực lượng vũ trang đời sống rất khó khăn.

Hoạt động văn hóa - nghệ thuật, thể dục thể thao chưa đáp ứng được yêu cầu. Cơ sở vật chất, phương tiện yếu kém ; sự quản lý rất lỏng lẻo, một số phong trào, bộ môn sa sút, không đủ sức chi phối, đẩy lùi các hoạt động văn hóa không lành mạnh. Tiêu cực xã hội phát triển, một bộ phận nhân dân, thanh thiếu niên và cả cán bộ đảng viên bị tha hóa, đạo đức và các mối quan hệ xã hội tốt đẹp bị xói mòn, xuất hiện tâm lý coi đồng tiền là trên hết.

Chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên nhưng chưa đồng đều giữa các vùng. Công tác đào tạo chưa kịp thời chuyển hướng phục vụ theo yêu cầu đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội. Chế độ đãi ngộ, chăm lo đời sống giáo viên chưa tốt. Các chương trình xóa mù chữ, phổ cập cấp I đạt kết quả thấp; mới thực hiện xóa mù chữ 13%, phổ cập cấp I 15% số người trong độ tuổi.

Cơ sở vật chất ngành y tế được tăng cường một bước nhưng vẫn còn thiếu thốn; thái độ phục vụ ở một số cơ sở điều trị còn bị chê trách. Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phối kết hợp giữa các ngành chưa tốt nên công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu còn yếu, các chương trình quốc gia về y tế thực hiện đạt thấp. Năm 1991 nhiều chương trình đạt khá; quản lý hoạt động y tế ngoài hệ thống Nhà nước còn lỏng lẻo.

Hoạt động khoa học - kỹ thuật còn yếu, đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật khá đông nhưng mất cân đối trong từng ngành và giữa các ngành nghề, việc bố trí và sử dụng chưa hợp lý, hiệu quả thấp; nhiều tiến bộ khoa học - kỹ thuật chậm hoặc chưa được ứng dụng vào sản xuất và phục vụ đời sống. Có nguyên nhân là do thiếu sự quan tâm lãnh đạo, củng cố bộ máy, nhưng bản thân cơ quan chức năng và từng cán bộ thiếu sự phấn đấu vươn lên.

3. Về an ninh - quốc phòng

Công tác an ninh - quốc phòng được đặt thành nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên, từng thời điểm Tỉnh ủy có các nghị quyết, chỉ thị để điều chỉnh phù hợp với

yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và diễn biến tình hình. Tổ chức Đảng, đoàn thể trong lực lượng vũ trang được thường xuyên củng cố.

Hoạt động của lực lượng công an nhân dân, sự phối kết hợp giữa các lực lượng và phong trào quần chúng tham gia bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ngày càng tốt hơn. Thường xuyên tiến hành các đợt truy quét, tổ chức và phát động quần chúng tham gia, kịp thời phát hiện và đập tan các nhen nhóm phản động, chủ động xử lý các nhân tố gây mất ổn định không để xảy ra những biến động nghiêm trọng, giữ vững được sự ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tuy nhiên, tình hình ở các khu vực trọng điểm còn rất phức tạp: bọn trộm cướp nguy hiểm, hoạt động văn hóa không lành mạnh, buôn lậu và các tệ nạn xã hội khác chưa được ngăn chặn có hiệu quả. Chất lượng hoạt động và trình độ nghiệp vụ của các lực lượng chưa đáp ứng được tình hình, thế trận an ninh nhân dân còn mỏng và rời rạc, trong lực lượng còn hiện tượng tiêu cực, cửa quyền, ức hiếp quần chúng.

Công tác gọi nhập ngũ hàng năm đều đạt chỉ tiêu, quân đội thường trực và dân quân tự vệ thường xuyên được huấn luyện và củng cố, xây dựng kế hoạch phòng thủ và tổ chức diễn tập đạt kết quả tốt. Song trang bị phương tiện, khí tài còn thiếu thốn và chất lượng kém, tổ chức lực lượng chưa phù hợp, đời sống bộ đội còn rất khó khăn, phẩm chất và kỷ luật của 1 số chiến sĩ còn kém, lãnh đạo và tổ chức kết hợp giữa kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế chưa tốt, chưa có hiệu quả, tổ chức phòng thủ biên giới còn lỏng lẻo.

Về quan hệ với Cam-pu-chia, sau khi hoàn thành nghĩa vụ giúp cách mạng Cam-pu-chia, lực lượng vũ trang và chuyên gia đã rút hết về nước, song vẫn thường xuyên giữ mối quan hệ tốt với các địa phương bạn, phát triển quan hệ hợp tác kinh tế, văn hóa, phối kết hợp với bạn tổ chức truy quét giữ ổn định và an toàn biên giới chung.

Các ngành luật pháp được củng cố, tăng cường, phối kết hợp nhau tốt hơn. Gần đây, thực hiện chủ trương chống tham nhũng, các ngành chức năng đã phát hiện, làm rõ và xử lý nhiều vụ tham nhũng được dư luận đồng tình, ủng hộ. Lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy trong lĩnh vực này còn lúng túng, chưa kiên quyết còn biểu hiện nể nang, kết quả chưa cao.

4. Bộ máy Nhà nước và các đoàn thể từng bước được củng cố, đổi mới và cải tiến mối quan hệ, hoạt động có hiệu quả hơn, dân chủ XHCN được thực hiện rộng rãi, thực chất hơn.

Nhận thức về chức năng, phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của các tổ chức Nhà nước, cơ quan dân cử ngày càng rõ ràng, đúng đắn hơn. Quan hệ giữa lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành dần dần đi vào nề nếp, khắc phục dần tình trạng trùng đẫm, bao biện, làm thay. Quy trình ra chủ trương được đổi mới, không khí thảo

luận cởi mở, thẳng thắn. Các cấp ủy đề ra những định hướng cơ bản để lãnh đạo HĐND thảo luận, quyết định những mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu : chính quyền cụ thể hóa và điều hành, quản lý, tổ chức thực hiện, các đoàn thể, tổ chức xã hội được tham gia bàn bạc và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các vấn đề có liên quan. Chế độ tiếp xúc cử tri, cơ sở và đối thoại với dân được thực hiện tốt hơn.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể một số nơi, một số cấp từng bước được củng cố, có đổi mới, đa dạng hóa nội dung, phương thức hoạt động phù hợp với đổi mới kinh tế - xã hội, thiết thực với đời sống các tầng lớp quần chúng, có phong trào được quần chúng hưởng ứng rộng rãi, kết quả tốt. Các chủ trương, chính sách tôn giáo, dân tộc được từng bước cụ thể hóa và vận dụng thực hiện tốt. Quần chúng có đạo và đồng bào dân tộc ít người cởi mở hơn và yên tâm sinh sống trong cộng đồng xã hội; đoàn kết, gắn bó hơn với các tầng lớp khác và chính quyền địa phương.

Song, tổ chức bộ máy còn công kênh, hoạt động kém hiệu quả, một số tổ chức của cấp huyện, cơ sở chưa rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ và phương hướng hoạt động. Quản lý Nhà nước chưa chuyển hướng tốt, cán bộ chưa ngang tầm nhiệm vụ, năng lực điều hành yếu, còn nhiều sơ hở trong việc vận dụng và cụ thể hóa cơ chế, chính sách. Kỷ cương trong quan hệ giữa các cấp và thực hiện luật pháp không nghiêm, không triệt để nên hiệu lực quản lý kém, dẫn đến tình trạng tùy tiện, bất chấp luật pháp.

Nhiều cơ sở và cả một số cấp trên cơ sở, tổ chức đoàn thể chỉ còn trên danh nghĩa, không hoạt động được hoặc hoạt động không hiệu quả. Chất lượng cán bộ, đoàn viên, hội viên ngày càng giảm sút, không làm được hạt nhân nòng cốt, tập hợp và nêu gương cho quần chúng. Vai trò, tác dụng của các đoàn thể sa sút, không thực hiện được chức năng là người đại diện cho các tầng lớp quần chúng.

5. Công tác xây dựng Đảng

Được tiến hành thường xuyên và toàn diện, tập trung nhất là củng cố các cấp ủy và bộ máy ở cơ sở khắc phục hậu quả mất đoàn kết nội bộ, từng bước đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và tổ chức thực hiện của tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên. Qua đó đã từng bước nâng cao được hiệu quả lãnh đạo, phát huy dân chủ nội bộ và tính sáng tạo, chủ động của các cấp.

Sau khi có quyết định xử lý của Trung ương về tình hình mất đoàn kết nội bộ, Tỉnh ủy đã 2 lần củng cố, thay đổi và bổ sung nhiều d/c TVTU và TUV, sinh hoạt cấp ủy dần dần đi vào nề nếp, các nguyên tắc được đảm bảo tốt hơn. Cán bộ chủ chốt các ngành tỉnh và huyện, thị được thường xuyên củng cố. Thường xuyên tập trung và soát, củng cố cơ sở Đảng và đảng viên; gắn xây dựng cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh với chống tham nhũng, tiêu cực nội bộ và củng cố cơ sở

kinh tế quốc doanh. Năm năm qua đã tiến hành kiểm tra 1,4 vạn lượt đảng viên, xử lý 1.467 đảng viên vi phạm, trong đó có 24,34% là cấp ủy viên các cấp, 47% đảng viên được xử lý bị đưa ra khỏi Đảng bằng nhiều hình thức. Các cấp có nhiều cố gắng vận dụng thực hiện chính sách cán bộ, cử đi đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước 853 cán bộ. Cán bộ nghỉ hưu, cán bộ cơ sở được chú ý giải quyết tốt hơn về chế độ, chính sách, về thông tin tình hình.

Công tác tư tưởng từng bước được đổi mới và mở rộng phù hợp theo từng đối tượng cán bộ, đảng viên, tạo ra sự nhất trí trong nhận định, đánh giá tình hình, nhất quán hơn trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị; Lãnh đạo và uốn nắn các phương tiện thông tin đại chúng, hoạt động ngày càng đúng hướng và có chất lượng hơn, góp phần đưa đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước vào cuộc sống, mở rộng dân chủ XHCN, chống tiêu cực và giữ gìn kỷ cương, luật pháp.

Tuy nhiên, nội dung, biện pháp, chất lượng công tác xây dựng Đảng chưa đáp ứng yêu cầu. Nhiều nơi đã được củng cố vẫn không mạnh, cán bộ chủ chốt yếu, nguồn bổ sung tại chỗ thiếu. Vai trò của tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên một số nơi tiếp tục giảm sút, nhụt là ở các đơn vị kinh tế; cơ sở Đảng yếu kém chiếm trên 28%. Công tác phát triển Đảng và phân bố lực lượng đảng viên chưa hợp lý; tỉ lệ đảng viên hoạt động thật sự, đảng viên tiên phong gương mẫu và hoạt động có hiệu quả còn thấp. Công tác tư tưởng chưa kịp thời, nhiều cán bộ, đảng viên còn tâm tư, lo lắng, dao động. Việc chống tiêu cực, làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên chưa triệt để, còn nhiều đảng viên sống không trong sạch, lẩn tránh, trên trước quần chúng, bị quần chúng chê trách. Công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đảng viên chưa tốt. Nhiều cấp ủy Đảng năng lực lãnh đạo yếu nên thường lúng túng, bị động, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị chưa đạt kết quả cao, chưa chú ý kiểm tra, uốn nắn, rút kinh nghiệm và nhân rộng những điển hình tốt.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ NHỮNG KINH NGHIỆM

Năm năm qua, thực hiện đường lối đổi mới theo Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh ta dần dần được ổn định và có nhiều mặt chuyển biến tốt.

Nền kinh tế từng bước vượt qua khó khăn, thử thách, một số lĩnh vực đi dần vào ổn định và phát triển đúng hướng, có tích lũy mức độ từ nội bộ nền kinh tế. *Thành tựu quan trọng trong lĩnh vực kinh tế là đã hình thành và phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần; giải phóng được một bước sức sản xuất, lưu thông hàng hóa được dễ dàng hơn, cơ cấu kinh tế được hình thành hợp lý và rõ nét, sản xuất nông nghiệp và dịch vụ phát triển mạnh.* Kết cấu hạ tầng xã hội, đời sống một bộ phận nhân dân được nâng lên : một số chính sách xã hội cấp bách được thực hiện tốt hơn. An ninh chính trị, trật tự xã hội được giữ vững, nhiều bức

xúc được giải tỏa, ngăn chặn kịp thời những nhân tố gây mất ổn định. Hệ thống chính trị được thường xuyên củng cố, dân chủ XHCN ngày càng được mở rộng. Qua thực tiễn, cán bộ được thử thách, sàng lọc và trưởng thành hơn, niềm tin của nhân dân vào Đảng ngày càng được khôi phục tốt hơn.

Những thành tựu trên đã khẳng định đường lối đổi mới của nghị quyết Đại hội VI là đúng đắn ; các cấp, các ngành và đông đảo nhân dân trong tỉnh đã quán triệt, vận dụng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có kết quả. *Tỉnh ủy đã khắc phục dần sự mất đoàn kết nội bộ, đề ra quy chế làm việc và làm việc theo quy chế, từng bước đổi mới sự lãnh đạo, đề cao tự phê bình và phê bình, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, phân công cá nhân phụ trách* nên đã khơi dậy được sức mạnh và sự nhất trí trong các ngành các cấp, phát huy được sự năng động trong vận dụng tổ chức thực hiện, đưa được đường lối, chính sách mới vào cuộc sống. Quan trọng là quần chúng tin tưởng vào đường lối, chính sách, cần cù, sáng tạo trong cuộc sống, góp phần to lớn vào những thành tựu chung của tỉnh.

Song, nhìn chung là sự ổn định và phát triển chưa vững chắc. Nền kinh tế phát triển chậm và chưa đồng bộ, có mặt giảm sút chưa ngăn chặn được. Chỉ đạo kinh tế chưa tập trung đúng mức cho mặt trận nông nghiệp ; nông nghiệp phát triển không đồng bộ, chế biến và tổ chức thị trường tiêu thụ nông sản không tốt. Hoạt động xuất nhập khẩu, gọi đầu tư và liên doanh liên kết quá yếu. Thất thu ngân sách trên nhiều lĩnh vực, điều hành chi ngân sách còn lãng phí, dàn đều. Lãnh đạo, quản lý nền kinh tế còn non yếu, lỏng lẻo, dễ gây tổn thất lớn, xử lý, khắc phục hậu quả chậm. Nhiều chính sách xã hội chưa được thực hiện tốt, đời sống một bộ phận nhân dân còn rất khó khăn, an toàn xã hội chưa được đảm bảo, hoạt động văn hóa - khoa học kỹ thuật chưa đáp ứng được yêu cầu. Tổ chức phòng thủ tuyến biên giới và các khu vực trọng điểm còn lỏng lẻo, sơ hở. Tổ chức bộ máy còn quá cồng kềnh và kém hiệu lực, từ chỗ bao bó quá sức lại chuyển sang buông lỏng. Tiêu cực nội bộ chưa được xử lý triệt để và nghiêm minh, nhiều cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

Những tồn tại trên, từng lĩnh vực, từng thời gian có những nguyên nhân trực tiếp cụ thể; có thể khái quát *những nguyên nhân chủ yếu là:*

Về khách quan, diễn biến tình hình thế giới và khu vực có những tác động tiêu cực đến chính trị, kinh tế, xã hội và lòng tin của cán bộ và nhân dân. Trong nước, cơ chế cũ còn tác động rất lớn, cơ chế chính sách mới chưa ban hành kịp thời, đồng bộ và còn nhiều bất hợp lý nên vận dụng thực hiện không thống nhất, nảy sinh những khó khăn mới làm hạn chế tác dụng.

Về chủ quan, năng lực, kiến thức để lãnh đạo, điều hành chung của tỉnh ủy, UB còn non yếu, chưa sâu sát nên thiếu những dự đoán cần thiết, sơ hở hoặc buông

lỏng trong điều hành, chưa tập trung cho những khâu trọng tâm. Đội ngũ cán bộ đảng viên có sự hụt hẫng trong nhận thức và vận dụng đường lối, chủ trương, chính sách. Cơ chế Đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, Nhà nước quản lý, chưa được cụ thể hóa, các ngành chức năng chưa làm tham mưu tốt cho cấp ủy và Ủy ban nhân dân, có lúc mất vai trò.

Trong mức độ nhất định, hậu quả của sự mất đoàn kết nội bộ trước đây vẫn còn nên hạn chế trong việc lãnh đạo của TU và điều hành của UBND tỉnh.

Từ tình hình và nguyên nhân trên, có thể rút ra *kinh nghiệm bước đầu* trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện công cuộc đổi mới là:

Một là: Phải khẳng định mục tiêu XHCN và luôn luôn giữ gìn sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng để thống nhất tư tưởng và hành động, nâng cao hiệu lực và vai trò lãnh đạo của Đảng. Cán bộ, đảng viên phải luôn luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước nhân dân, kiên quyết đấu tranh chống mọi khuynh hướng cơ hội, cá nhân, bè phái, tham nhũng. Phải thật sự phát huy dân chủ nội bộ, tuân thủ nghiêm ngặt nguyên tắc tập trung dân chủ, mở rộng dân chủ XHCN, đoàn kết mọi tầng lớp quần chúng, nhất là trong những lúc khó khăn để phát huy trí tuệ và sức lực của tập thể, của toàn Đảng, toàn dân.

Hai là : Trong bất kỳ giai đoạn cách mạng nào, vấn đề nắm dân và công tác vận động quần chúng đều có ý nghĩa quyết định ; đối với tỉnh ta việc nắm quần chúng có đạo rất quan trọng nhưng không phải dễ mà rất khó khăn phức tạp, đòi hỏi phải kiên trì giáo dục và linh hoạt trong vận động, thuyết phục; hình thức tổ chức phải phù hợp với trình độ của dân trí địa phương.

Kinh nghiệm cho thấy, không chỉ giáo dục, tuyên truyền suông mà phải thật sự chăm lo đời sống của quần chúng. Thực tế, thời gian qua Tây Ninh đã vận động được hàng chục triệu ngày công lao động của nhân dân xây dựng hồ nước Dầu Tiếng ; kịp thời đập tan hàng chục nhen nhóm phản động núp bóng tôn giáo hòng lật đổ chính quyền cách mạng cũng nhờ có quần chúng. Đó chính là thành công lớn của Đảng bộ trong công tác vận động quần chúng có đạo, cũng là kinh nghiệm quý báu trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo.

Ba là: Hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng phải được thường xuyên củng cố, xây dựng và hoàn thiện mối quan hệ giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị, đặc biệt là trong công cuộc đổi mới toàn diện hiện nay, công tác tổ chức bộ máy và cán bộ luôn luôn có tầm quan trọng quyết định. Công tác tổ chức cán bộ phải được đổi mới cả về quan điểm, phương pháp và tổ chức để bộ máy thường xuyên được củng cố, sắp xếp phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và ngày càng được hoàn thiện. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sàng lọc, thay thế cán bộ kịp theo yêu cầu nhiệm vụ mới ; từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ có

năng lực và phẩm chất để vận dụng đường lối, chính sách năng động, sáng tạo, kiên quyết và kịp thời thay thế những cán bộ không đủ năng lực đảm đương nhiệm vụ, xử lý nghiêm minh cán bộ sai phạm.

Bốn là: Mở rộng dân chủ XHCN phải gắn với giữ gìn kỷ cương, luật pháp. Luật pháp, kỷ cương là cơ sở để giữ vững sự lãnh đạo, điều hành, quản lý và sự ổn định xã hội. Vì vậy kỷ cương luật pháp phải được mọi người tôn trọng triệt để. Nhân dân phải được thông hiểu và chấp hành luật pháp ; chính quyền và các cơ quan luật pháp thi hành luật pháp nghiêm minh, công bằng dưới sự lãnh của Đảng.

Năm là: Sức mạnh nội tại là yếu tố quyết định cho sự phát triển ổn định và căn cơ ; song phải coi trọng việc tranh thủ các yếu tố bên ngoài để sự phát triển bắt kịp và hòa nhịp sự tiến bộ chung. Vì vậy, một mặt phải quán triệt và nâng cao quan diem tự lực tự cường, tổ chức khai thác, sử dụng tốt tiềm năng, khả năng của địa phương ; mặt khác phải tích cực tranh thủ các điều kiện bên ngoài trên cơ sở bình đẳng, cùng có lợi và trong khuôn khổ luật pháp.

PHẦN THỨ HAI

MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

5 NĂM 1991 - 1995

Nghị quyết Đại hội lần thứ VII của Đảng và những thắng lợi, kinh nghiệm bước đầu trong thực hiện đường lối đổi mới theo nghị quyết đại hội VI là những tiền đề và định hướng cơ bản cho tỉnh ta bước vào kế hoạch 5 năm 1991-1995.

Song, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, nhất là tình hình Liên Xô ; các thế lực thù địch trong và ngoài nước đang tăng cường hoạt động chống phá ; diễn biến tình hình Cam-pu-chia sẽ có tác động trực tiếp đến tỉnh ta nhiều mặt.

Trong nước, khủng hoảng kinh tế xã hội chậm được khắc phục ; hệ thống cơ chế, chính sách mới chưa đồng bộ. Riêng tỉnh ta, sự yếu kém trong lãnh đạo, quản lý, điều hành của các cấp, các ngành ; những tồn tại về kinh tế - xã hội chưa được khắc phục tốt, những khó khăn mới tiếp tục nảy sinh đã đặt Đảng bộ và nhân dân ta đứng trước những thử thách gay gắt.

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ PHƯƠNG HƯỚNG CHỈ ĐẠO

1 - Thực hiện nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng, xuất phát từ thực tiễn tình hình địa phương, *mục tiêu tổng quát* của Đảng bộ và nhân dân tỉnh ta trong năm năm 1991-1995 là :

- *Phấn đấu vượt qua khó khăn, ổn định và phát triển kinh tế xã hội, tập trung đẩy lùi tiêu cực, giải quyết tốt hơn các vấn đề xã hội cấp bách, từng bước nâng cao đời sống nhân dân và xây dựng nông thôn mới; giữ vững an ninh biên giới, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội ; tăng cường xây dựng hệ thống chính trị, mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa tạo ra cơ sở để phát triển vững chắc trong những năm tiếp theo.*

Phấn đấu đạt những mục tiêu chủ yếu sau :

+ Tiếp tục giải phóng tốt hơn mọi năng lực sản xuất; xây dựng và củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa phù hợp với tính chất và trình độ phát triển của lực lượng sản xuất ; phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần ; tăng cường củng cố và nâng cao vai trò kinh tế quốc doanh, kinh tế tập thể, nâng cao hiệu quả nền sản xuất xã hội và tích lũy từ nội bộ nền kinh tế.

- Tổng sản phẩm xã hội tăng bình quân hàng năm 7 - 8%.

- Thu nhập quốc dân tăng bình quân hàng năm 6 -7 %. Đến năm 1995 thu nhập quốc dân bình quân đầu người bằng 1,3 đến 1,4 lần năm 1990.

- Huy động từ thu nhập quốc dân vào ngân sách bình quân hàng năm đạt 18 - 20%.

* Đáp ứng tốt hơn các nhu cầu thiết yếu cho đời sống và sinh hoạt của các tầng lớp nhân dân. Tập trung giải quyết các vấn đề xã hội cấp bách, thu hẹp dần diện nghèo khó và sự cách biệt giữa các vùng, các tầng lớp nhân dân; từng bước xây dựng nông thôn mới.

- Bảo đảm vững chắc nhu cầu lương thực, phấn đấu đến năm 1995 đưa bình quân lúa cho đầu người lên khoảng 310 kg/năm.

- Bằng nhiều hình thức, biện pháp, phấn đấu đến năm 1995 giảm tỉ lệ lao động không có việc làm và việc làm không ổn định còn dưới 5%.

- Xây dựng 2/3 xã có thị tứ với những cơ sở kinh tế - kỹ thuật, văn hóa - xã hội cần thiết. Hầu hết các xã đều có điện lưới quốc gia và đường đi lại thuận tiện.

- Từng bước vận động nhân dân xây dựng nhà ở kiên cố, bán kiên cố chiếm tỷ lệ 55-60%.

* Trong mọi tình huống, bảo đảm an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, kỷ cương luật pháp. Xây dựng tỉnh thành khu vực phòng thủ vững chắc ; kết hợp với quân khu xây dựng các xã biên giới vững mạnh toàn diện.

* Tiếp tục xây dựng, củng cố hệ thống chính trị, sắp xếp tổ chức bộ máy và biên chế. Tăng cường xây dựng cơ sở và nâng cao chất lượng cán bộ, đảng viên lên ngang tầm nhiệm vụ. Thực hiện tốt hơn dân chủ XHCN trên mọi lĩnh vực.

2/ Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu trên; *quan điểm và phương hướng chỉ đạo cơ bản là :*

- Toàn Đảng, trước hết là các cấp ủy Đảng phải giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ, luôn tự đổi mới, tự chỉnh đốn để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu. Đảng viên phải nêu cao tính tiên phong, gương mẫu và là hạt nhân chính trị trong mọi lĩnh vực, mọi hoạt động.

- Lấy nông nghiệp, nông thôn, nông dân làm trọng tâm chỉ đạo. Kết hợp và xử lý tốt quan hệ giữa kinh tế - xã hội - an ninh quốc phòng - xây dựng hệ thống chính trị trong một thể thống nhất. Đặt Tây Ninh trong mối quan hệ khu vực, cả nước và quốc tế để phát huy thế mạnh của tỉnh và tranh thủ thế mạnh bên ngoài, sức mạnh bản thân là chủ yếu. Triệt để phát huy mọi sự năng động, sáng tạo; phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần. Coi trọng ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và kinh nghiệm quản lý tiên tiến.

- Tập trung giải quyết các vấn đề xã hội bức bách, tạo mọi điều kiện để nhân dân làm giàu chính đáng, giữ vững kỷ cương luật pháp, sẵn sàng và chủ động ứng phó mọi tình huống bảo đảm sự ổn định về chính trị và trật tự an toàn xã hội là điều kiện để phát triển mọi mặt.

- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện mối quan hệ trong hệ thống chính trị, trước nhất và trọng tâm nhất là ở cơ sở. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng chánh quyền điều hành, quản lý xã hội theo luật pháp một cách nghiêm minh, công bằng ; phát huy sức mạnh tổng hợp và sự sáng tạo của toàn dân thực hiện rộng rãi dân chủ XHCN và quyền lực của nhân dân thông qua các cơ quan dân cử, mặt trận, các đoàn thể xã hội.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1/- Ổn định và phát triển kinh tế :

Trong những năm tới phải tập trung giải phóng tốt hơn mọi năng lực sản xuất, phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng XHCN, tăng cường củng cố và nâng cao vai trò, hiệu quả của kinh tế quốc doanh, phát triển mô hình hợp tác hóa mới nơi có điều kiện và yêu cầu ; tích cực khai thác tiềm lực tại chỗ kết hợp với những khả năng tranh thủ được từ bên ngoài; điều chỉnh cơ cấu kinh tế theo hướng nông - công nghiệp - dịch vụ kết hợp, lấy nông nghiệp làm mặt trận hàng đầu ; tăng cường cơ sở vật chất - kỹ thuật ; chấn chỉnh và nâng cao

hiệu lực quản lý, điều hành ; nâng cao hiệu quả nền sản xuất xã hội và tích lũy từ nội bộ nền kinh tế.

+ *Tiến hành quy hoạch, xác định vùng kinh tế và cây, con thế mạnh của tỉnh để định hướng phát triển kinh tế trong những năm trước mắt và lâu dài.*

- Phải nhanh chóng điều tra, khảo sát nắm chắc mọi nguồn lực, tiềm năng, khả năng để quy hoạch, xác định cơ cấu ngành, vùng theo hướng nông - công nghiệp - dịch vụ kết hợp, phù hợp với phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng XHCN, kết hợp giữa kinh tế và quốc phòng. Khai thác và sử dụng mọi tiềm năng, trước hết là đất đai - lao động một cách hợp lý và có hiệu quả, phát huy được thế mạnh, khắc phục những mặt yếu kém, nâng cao hiệu quả nền sản xuất xã hội.

- *Về nông nghiệp*, tỉnh ta có tiềm năng lớn và đa dạng. Phát triển nông nghiệp toàn diện và đi vào chuyên canh, thâm canh gắn với công nghiệp chế biến, mở rộng thị trường tiêu thụ ; mở thêm diện tích ở những vùng còn khả năng ; điều chỉnh cơ cấu thời vụ và cây trồng phù hợp từng vùng ; tăng cường biện pháp thủy lợi, hoạt động khoa học - kỹ thuật và cung ứng vật tư. Giá trị tổng sản lượng nông nghiệp tăng bình quân hàng năm 5-6%, phấn đấu đến 1995 tỷ trọng chăn nuôi chiếm 12-15% giá trị tổng sản lượng nông nghiệp.

Cây lúa mở thêm diện tích vùng Bến Cầu, Châu Thành để có diện tích gieo trồng ổn định hàng năm trên 100.000 ha ; đẩy mạnh thâm canh để tăng năng suất, đến năm 1995 đạt sản lượng 280-300 ngàn tấn.

Cây đậu phộng, tập trung đầu tư thâm canh để tăng năng suất đậu phộng vùng phía Đông và Nam tỉnh ; mở ra một số vùng chuyên canh mới nơi có điều kiện thích hợp, đến năm 1995 diện tích cả 3 vụ 40.000 ha, chủ yếu là vụ Đông xuân ; năng suất bình quân đạt trên 2T/ha.

Cây mè, cố gắng tìm thị trường tiêu thụ và khôi phục các cơ sở chế biến để giữ ổn định diện tích trên 1 dưới 10.000 ha, năng suất bình quân trên 20T/ha ; chuyển đổi nhanh giống mới để đạt sản lượng cao. Vùng trồng tập trung là Dương Minh Châu, Tân Châu, một phần của Hòa Thành, coi trọng hình thức xen canh.

Cây mía tập trung phát triển khu vực phía Bắc, mật L phần ở các huyện có điều kiện như Châu Thành và Dương Minh Châu v.v... Đến năm 1995 ổn định ở mức 15000 ha, năng suất bình quân 50 tấn/ha.

Cao su hướng chủ yếu là phía Bắc (Tân Biên, Tân Châu), mở thêm các nông trường cao su dọc biên giới để kết hợp kinh tế với quốc phòng, kết hợp bảo vệ đầu nguồn hồ Dầu Tiếng,, Tích cực liên doanh để đến 1995 trồng mới 20.000 ha ; nếu

không liên doanh được thì bằng nhiều thành phần, nhiều biện pháp cố gắng trồng mới 5.000 ha.

Đẩy mạnh thâm canh vùng rau xanh Gò Dầu, Trảng Bàng, đáp ứng nhu cầu nội tỉnh và tăng khối lượng rau xanh hàng hóa cho xã hội, từng bước vươn lên xuất khẩu hoặc liên doanh với TPHCM để xuất khẩu các loại rau cao cấp.

Điều quan trọng là phải vận dụng tốt cơ chế, chính sách để phát triển sản xuất nông nghiệp nhiều thành phần ; tập trung đầu tư và điều chỉnh cơ cấu đầu tư cho nông nghiệp hợp lý, đồng bộ ; giải quyết cơ bản khâu chế biến và thị trường tiêu thụ, đẩy mạnh công tác khuyến nông, đặc biệt là khâu giống và bảo vệ cây trồng, vật nuôi. Mở rộng tín dụng trực tiếp với nông dân, có biện pháp hỗ trợ vốn cho người nghèo ; đầu tư khai hoang phục hóa để tạo thêm quỹ đất, ổn định tình hình đất đai ; quy hoạch rõ các vùng chuyên canh, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cần thiết ; chấn chỉnh việc thu thuế và cố gắng giữ hợp lý tỉ giá sản phẩm công nghiệp và nông nghiệp.

- *Về chăn nuôi*, đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia đình, từng bước chuyên theo hướng chăn nuôi công nghiệp ; bình quân hàng năm đàn gia súc tăng 4%, riêng đàn heo tăng 10%. Hệ thống quốc doanh cố gắng cung ứng tốt về giống, thức ăn, hoạt động thú y và biện pháp kỹ thuật để tăng khối lượng thịt thương phẩm đáp ứng nhu cầu xã hội, tiến tới có xuất khẩu. Tập trung tổ chức lại việc nuôi trồng khai thác thủy sản trên hồ Dầu Tiếng.

- *Về lâm nghiệp*, trọng tâm là bảo vệ vốn rừng còn lại và tổ chức trồng mới. Tổ chức lại hệ thống lâm nghiệp và thực hiện chủ trương giao đất, giao rừng để tổ chức trồng rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ đạt theo tiến độ dự án HĐBT đã duyệt. Đảm bảo tất cả đất rừng đều có chủ cụ thể, kiên quyết ngăn chặn và nghiêm trị tệ nạn phá rừng. Khuyến khích trồng cây phân tán, tổ chức trồng nhanh bạch đàn, trám vùng bụng phèn phía Tây tỉnh.

- *Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp*, khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển nhiều loại hình, với qui mô phù hợp và ở những vùng thích hợp. Tập trung phát triển công nghiệp chế biến, sửa chữa máy móc, khai thác vật liệu xây dựng và gia công hàng xuất khẩu. Trong những năm đầu phải kết hợp thủ công với từng bước hiện đại hóa, khôi phục nhanh các cơ sở hiện có kết hợp xây dựng mới với quy mô phù hợp khả năng. Tích cực chuẩn bị các điều kiện cần thiết để gọi đầu tư, liên doanh, liên kết thu hút vốn, kỹ thuật và công nghệ tiên tiến. Giá trị tổng sản lượng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp bình quân hàng năm tăng 14 - 15%, đến năm 1995 chiếm tỷ trọng 20 - 22% tổng sản phẩm xã hội.

Công nghiệp quốc doanh tập trung vào những ngành then chốt. Hoàn thành nhanh nhà máy đường 500T cây/ngày, xây dựng mới và kết hợp chế biến thủ công

để chế biến hầu hết sản lượng mía hằng năm. Tổ chức lại để phát huy hết năng lực các nhà máy chế biến cao su hiện có ; tích cực liên doanh, liên kết để xây dựng thêm nhà máy chế biến cao su, chế biến đậu phộng. Lắp đặt và đưa vào hoạt động 1 - 2 dây chuyền may gia công xuất khẩu, mỗi dây chuyền 300 - 500 máy. Tiếp tục nâng cao chất lượng, cải tiến quản lý xí nghiệp in để tiến tới bảo đảm nhu cầu in của địa phương.

- *Xây dựng cơ sở vật chất*, phải chú trọng cả xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật và kết cấu hạ tầng xã hội.

Tập trung đầu tư thi công hoàn chỉnh hệ thống tưới tự chảy, bom cục bộ thuộc hệ thống thủy lợi Dầu Tiếng ; mở thêm hệ thống kênh Tân Hưng để tưới cho Tân Châu, Tân Biên, Dương Minh Châu. Trong những năm trước mắt, dành một phần kinh phí thích đáng và huy động các nguồn khác để xây dựng hệ thống thủy lợi dọc biên giới huyện Châu Thành, Bến Cầu, 3 xã cánh Tây Trảng Bàng.

Tiến hành cải tạo, nâng cấp mạng lưới điện khu vực Thị xã, các Thị trấn ; đưa điện lưới quốc gia về hầu hết các xã nông thôn còn lại, trước mắt là khu vực xã Thành Long (Châu Thành), Tân Lập (Tân Biên). Tiến hành khảo sát, thi công các cụm thủy điện thuộc hệ thống hồ Dầu Tiếng.

Hoàn thành nhà máy nước kênh Tây ; sửa chữa nâng cấp hệ thống đường ống dẫn nước sinh hoạt cho Thị xã mở rộng thêm cho Hòa Thành.

Thường xuyên duy tu, nâng cấp các tuyến đường giao thông quan trọng, khu vực Thị xã, Thị trấn. Cần tập trung làm sớm và nhanh tỉnh lộ 5 (Bến Cầu - Châu Thành), đường 19 - 26, 1 phần liên tỉnh lộ 13, cầu Đại Thắng, Cầu Tha - La. Tiếp tục thi công các tuyến đường 791 - 792.

Củng cố và phát triển thêm mạng lưới thông tin liên lạc, hầu hết các xã có mạng hữu tuyến liên lạc với huyện, tỉnh ; trước hết là các xã biên giới và kinh tế mới Tiếp tục xây dựng và nâng cấp cơ sở giáo dục, y tế ở các xã nông thôn, biên giới. Nâng cấp và mở rộng hệ thống phát thanh, truyền hình.

- *Về hoạt động xuất nhập khẩu*, tập trung củng cố, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tìm thị trường ổn định, đầu tư tạo nguồn hàng và từng bước nâng cao năng lực chế biến, gia công, giảm dần tình trạng xuất nguyên liệu dưới dạng thô. Phấn đấu đưa tổng kim ngạch xuất khẩu thời kỳ 1991 - 1995 bằng 2,5 lần thời kỳ 1986 - 1990.

Sắp xếp lại tổ chức theo hướng phân công hoạt động xuất nhập khẩu theo chuyên ngành ; tăng cường đào tạo, bố trí cán bộ có năng lực chuyên môn, tổ chức tốt việc thông tin kinh tế. Cố gắng tìm được thị trường, khách hàng ổn định ở cả 2 khu vực. hết sức chú ý thị trường các nước trong khu vực. Cố gắng tạo điều kiện để

thu hút được vốn và kỹ thuật, công nghệ tiên tiến qua hình thức gọi đầu tư toàn bộ, liên doanh, liên kết và gia công. Cân đối và hướng dẫn nhập khẩu đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất và đời sống. Tăng cường quản lý hoạt động xuất nhập khẩu, nâng cao tỷ trọng xuất nhập trực tiếp, hạn chế việc tranh mua, tranh bán.

+ *Tiếp tục phát triển và tăng cường quản lý nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.*

Củng cố và sắp xếp lại nền kinh tế phải gắn với xử lý, giải quyết hậu quả tồn đọng. Quán triệt, cụ thể hóa và vận dụng cơ chế, chính sách mới để củng cố quan hệ sản xuất và giải phóng tốt hơn năng lực sản xuất, các thành phần kinh tế phát triển cân đối, đồng bộ, cạnh tranh lành mạnh và thúc đẩy nhau phát triển. Củng cố và sắp xếp lại kinh tế quốc doanh theo hướng tập trung cho những ngành, lĩnh vực then chốt, những ngành không thể không có quốc doanh như chế biến nông sản, gia công xuất khẩu, cung ứng vật tư và hoạt động xuất nhập khẩu quy mô phù hợp với khả năng đầu tư, trình độ quản lý và tình trạng trang thiết bị. *Xử lý nhanh các hậu quả kinh tế quốc doanh đã giải thể và kinh tế tập thể tan rã. Nhân rộng và phát triển các mô hình hợp tác mới ở những nơi có điều kiện và yêu cầu của người sản xuất, hình thức hợp tác đa dạng, mức độ hợp tác khác nhau nhưng phải theo nguyên tắc tự nguyện, dân chủ, bình đẳng.* Xử lý hậu quả và định hướng lại hoạt động kinh tế đời sống các cơ quan, đơn vị Nhà nước. Tạo điều kiện tốt để phát triển kinh tế cá thể, kinh tế gia đình, tập trung cho lĩnh vực sản xuất, chế biến, dịch vụ phục vụ sản xuất. Thành lập các công ty cổ phần trên một số lĩnh vực cần thiết.

- Tổ chức và tăng cường quản lý thị trường, gắn kế hoạch hóa với cơ chế thị trường. Tổ chức lại thị trường theo hướng phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, gắn thị trường nội tỉnh với thị trường khu vực, trong nước và nước ngoài. Tăng cường quản lý thị trường, chống buôn lậu, trốn thuế, bán hàng giả, hàng kém chất lượng. Củng cố và đổi mới mạnh mẽ hệ thống thương nghiệp quốc doanh, cải tiến cung cách làm ăn và phát huy ưu thế về vốn để vươn lên nắm các mặt hàng chiến lược, chủ động điều tiết giá cả và đối phó với các biến động; có chính sách dự trữ những mặt hàng cần thiết. Xóa bỏ các hình thức trung gian và các tiêu cực trong lưu thông hàng hóa.

Đổi mới và nâng cao công tác kế hoạch hóa phù hợp với cơ chế thị trường, bao quát được các thành phần kinh tế, lấy thị trường làm căn cứ và đối tượng chủ yếu để xây dựng kế hoạch. Quan trọng là công tác kế hoạch hóa phải dự đoán, dự báo được tình hình, nắm chắc các nhu cầu về cung - cầu chủ yếu và các cân đối lớn, chỉ ra được và hướng dẫn biện pháp để đảm bảo các cân đối đó.

- Xây dựng ngân sách cân đối ; tăng cường củng cố tài chính, thuế vụ, ngân hàng trong quản lý nền kinh tế.

Tổ chức thu đủ, thu đúng các nguồn thu ; đầu tư phát triển sản xuất để xây dựng, bồi dưỡng các nguồn thu ổn định ; đảm bảo các yêu cầu chi và cân đối ngân sách. Củng cố hoạt động ngành thuế ; nắm chắc hoạt động cơ sở và phối hợp tốt với các cấp, các ngành, đoàn thể để tổ chức thu đúng theo luật. Thực hiện đúng pháp lệnh kế toán - thống kê, tổ chức sát hạch để bố trí lại đội ngũ kế toán, nhất là kế toán xí nghiệp ; triệt để khắc phục tình trạng tùy tiện, vô nguyên tắc, cục bộ địa phương trong hoạt động tài chính. Hết sức tiết kiệm chi và tuân thủ tỉ lệ, thứ tự ưu tiên các khoản chi, phân phối hợp lý thu nhập, xử lý đúng đắn giữa tích lũy và tiêu dùng. Tăng cường lãnh đạo ngành ngân hàng thực hiện tốt chức năng và hoạt động có trọng tâm, trọng điểm. Vận dụng các chế độ, chính sách phù hợp với tình hình địa phương để thu hút mọi thành phần kinh tế quan hệ giao dịch, thanh toán qua ngân hàng nhằm kiểm soát và làm lành mạnh các quan hệ kinh tế, thúc đẩy sản xuất phát triển. Mở rộng tín dụng trực tiếp đến người sản xuất, nhất là đối với nông dân nghèo và công nhân viên chức làm kinh tế gia đình.

- Đổi mới và nâng cao hiệu lực điều hành, quản lý của chính quyền ; tăng cường kiểm tra việc chấp hành luật pháp và thực hiện các chính sách, chế độ trong hoạt động kinh tế. Phân định rõ phạm vi quản lý Nhà nước về kinh tế và quản lý sản xuất kinh doanh, phân cấp quản lý giữa các cấp chính quyền để tránh trùng đẫm, sơ hở. Nghiên cứu để đưa nhanh các kinh nghiệm, phương pháp quản lý tiên tiến và phù hợp vào quản lý kinh tế. Thường xuyên kiểm tra để kịp thời uốn nắn các lệch lạc và xử lý nghiêm minh mọi vi phạm.

2. Tăng cường thực hiện các chính sách về văn hóa - xã hội.

Trong những năm sắp tới, huy động mọi khả năng của Nhà nước và nhân dân, Trung ương và địa phương cùng giải quyết những vấn đề cấp bách, thiết thực một cách có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với khả năng nền kinh tế địa phương.

- Về dân số, việc làm và đời sống nhân dân.

Vấn đề giảm tốc độ tăng dân số, bố trí lại dân cư và giải quyết việc làm là vấn đề hết sức cấp thiết. Phần đầu giảm dần hàng năm, đến năm 1995 tốc độ tăng dân số còn 1,8% - 1,7%. Thực hiện tốt hơn việc điều động, bố trí lại dân cư ; khuyến khích và tạo điều kiện cho công nhân viên chức các cơ quan dôi ra và nhân dân vùng đông dân đến sinh sống, khai thác các vùng đất rộng người thưa ; xây dựng các cụm dân cư, kinh tế - kỹ thuật ở ven khu vực biên giới để kết hợp phát triển kinh tế với quốc phòng.

Khuyến khích phát triển kinh tế gia đình, mở rộng sản xuất nông nghiệp và các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, gia công hàng xuất khẩu, khôi phục và phát triển các cơ sở chế biến nông sản là những hướng quan trọng để giải quyết việc làm cho người lao động. Kết hợp giữa tạo việc làm tại chỗ với phân bổ lại lao

động, phát triển thanh niên xung phong xây dựng kinh tế để thu hút lao động. Cố gắng hàng năm tạo điều kiện giải quyết việc làm cho 8.000 - 10.000 lao động.

Vận động thực hiện tốt các chính sách, hỗ trợ điều kiện làm ăn, phát triển rộng rãi các quỹ bảo hiểm xã hội, quỹ bảo trợ và phát động phong trào tương trợ, giúp đỡ nhau để chăm lo đời sống các đối tượng hưởng chính sách, cán bộ hưu trí, công nhân viên chức khu vực hành chính sự nghiệp, lực lượng vũ trang, nhân dân nghèo và vùng nông thôn từng bước thu hẹp diện nghèo khó. Có chính sách miễn, giảm một số loại phí và nghĩa vụ phải đóng góp cho các đối tượng trên.

- Tổ chức lại hệ thống y tế để tăng cường chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Phương hướng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân là phối hợp chặt chẽ giữa ngành chuyên môn, toàn xã hội và ý thức tự giác của mỗi cá nhân ; coi trọng chăm sóc sức khỏe ban đầu và thực hiện tốt các chương trình quốc gia về y tế.

Bằng nhiều nguồn kinh phí, cố gắng ngăn chặn xuống cấp cơ sở vật chất và trang bị thêm các phương tiện chẩn đoán, trị bệnh hiện đại. Củng cố và mở rộng mạng lưới y tế cơ sở, nhất là các vùng nông thôn sâu và biên giới. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về phòng trị bệnh thông thường ; nâng cao chất lượng, nội dung giáo dục y tế học đường. Kết hợp chặt chẽ giữa y học hiện đại và y học cổ truyền ; giữa ngành y tế, hội y học dân tộc và hội chữ thập đỏ trong việc chăm sóc sức khỏe ban đầu, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Coi trọng bảo vệ môi sinh và phòng chống các dịch bệnh nguy hiểm. Phát triển hợp lý và quản lý chặt chẽ hoạt động y tế ngoài hệ thống Nhà nước.

- Đưa hoạt động thể dục thể thao trở thành phong trào quần chúng, nhất là đối với lứa tuổi thanh thiếu niên và người già, trong các trường học, cơ quan và lực lượng vũ trang. Từng bước xã hội hóa hoạt động thể dục thể thao, kết hợp nhiều nguồn kinh phí, phát triển các bộ môn truyền thống, thể mạnh với phát triển toàn diện ; chăm lo đào tạo, bồi dưỡng các đội tuyển, đội năng khiếu và phát triển phong trào rộng rãi. Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động, đào tạo đội ngũ huấn luyện viên, cán bộ quản lý thể dục thể thao để nâng cao chất lượng chuyên môn.

- Chấn chỉnh và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, hoạt động khoa học - công nghệ.

Những năm tới phải tập trung nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, chú trọng giáo dục chính trị, đạo đức trong nhà trường. Huy động nhiều nguồn để chống xuống cấp, mở rộng thêm cơ sở vật chất và trang thiết bị, không để tái ca 3 và không còn phòng học tạm. Đào tạo và đào tạo lại, bố trí và sử dụng hợp lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý ; chuẩn hóa đội ngũ giáo viên ; chăm lo tốt hơn đời

sống giáo viên, nhân viên ngành giáo dục. Nâng cao vai trò công tác thanh tra giáo dục, phát triển các lớp chọn trường chuyên để đào tạo nhân tài ; nhân rộng các mô hình quản lý nhà trường và phương pháp giảng dạy tốt. Bằng nhiều hình thức, phối hợp tốt giữa các ngành, đoàn thể phấn đấu đến năm 1995 xóa mù chữ đạt 50%, phổ cập tiểu học đạt 60% tổng số đối tượng. Phát triển phù hợp và quản lý chặt chẽ hoạt động các trường bán công, dân lập và dạy thêm. Sắp xếp hệ thống trường, định hướng lại hoạt động giáo dục chuyên nghiệp và dạy nghề cho phù hợp với phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Chấn chỉnh lại hoạt động khoa học - công nghệ, cả về tổ chức, và phương thức hoạt động. Phương hướng chủ yếu là nghiên cứu ứng dụng, phổ biến các tiến bộ khoa học - kỹ thuật - công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống. Củng cố nhanh Ủy Ban khoa ban khoa học - kỹ thuật hình thành các tổ chức hoạt động khoa học - kỹ thuật theo ngành nghề. Đào tạo, sử dụng hợp lý cán bộ khoa học - kỹ thuật ; bố trí lại theo hướng tăng cường cho cơ sở, nhất là các cơ sở sản xuất, kinh doanh và nghiên cứu.

Hàng năm dành một phần ngân sách thích đáng cho sự nghiệp giáo dục - đào tạo, hoạt động khoa học - công nghệ ; huy động, sử dụng tốt, có hiệu quả các nguồn khác như viện trợ quốc tế, đầu tư nước ngoài, quỹ bảo trợ, quỹ xí nghiệp và nhân dân đóng góp. Có chính sách khuyến khích, bảo trợ cho các đề tài nghiên cứu, ứng dụng, sáng kiến có giá trị mang lại hiệu quả thiết thực.

- *Chấn chỉnh và phát triển hoạt động văn hóa - nghệ thuật.* Mục tiêu của hoạt động văn hóa - văn nghệ là xây dựng con người mới XHCN, có lối sống cần kiệm, văn minh. Phải kiên quyết ngăn chặn các hoạt động văn hóa - văn nghệ không lành mạnh, những hoạt động mê tín dị đoan, phản khoa học. Các cấp, các ngành, trước hết là ngành chức năng cần có sự đầu tư thích đáng để mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động ; phát triển nhiều loại hình hoạt động mang tính nghệ thuật cao và có nội dung gần gũi, thiết thực với nhân dân. Trân trọng và phổ biến rộng rãi các giá trị sáng tạo nghệ thuật. Có kế hoạch duy tu, bảo dưỡng các công trình văn hóa, di tích lịch sử và cách mạng.

Các phương tiện thông tin đại chúng như báo chí, phát thanh-truyền hình cần được đầu tư về cơ sở vật chất, đào tạo cán bộ, nâng cao chất lượng nội dung chương trình, mở rộng phạm vi tác động để chuyển tải đến nhân dân những thông tin cần thiết, bổ ích, chính xác và kịp thời.

- Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo trong khuôn khổ luật pháp; kịp thời và kiên quyết ngăn chặn, xử lý những hoạt động sai trái. Tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, chính sách về công tác tôn giáo và hoạt động tôn

giáo: củng cố bộ phận công tác tôn giáo của tỉnh và các huyện trọng điểm. Mặt trận, các đoàn thể và các ngành liên quan có kế hoạch phối hợp để hoạt động đồng bộ, nhất quán theo chủ trương, chính sách. Trọng tâm hoạt động là tuyên truyền rộng rãi chủ trương chính sách, luật pháp cho quần chúng có đạo; tổ chức các hoạt động tương trợ xã hội và hướng dẫn, giúp quần chúng có đạo ổn định đời sống, tham gia phát triển kinh tế.

- Vận dụng tốt các chính sách và mở rộng hoạt động để tăng cường đoàn kết, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc, các tầng lớp quần chúng, người trong nước và thân nhân ở nước ngoài. Tôn trọng và tạo điều kiện để các dân tộc ít người giữ được bản sắc, văn hóa, ngôn ngữ của mình ; giúp đỡ để họ có điều kiện làm ăn, sinh sống ổn định đời sống và góp phần xây dựng đất nước.

3/- Giữ vững an ninh - quốc phòng và trật tự an toàn xã hội.

Không ngừng bồi dưỡng, nâng cao tinh thần, ý thức cảnh giác cách mạng; củng cố thể trận an ninh nhân dân và lực lượng công an nhân dân vững mạnh để giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh làm lành mạnh xã hội. Coi trọng việc nắm tình hình và phổ biến tình hình, âm mưu, thủ đoạn của địch. Phối hợp, tổ chức tiến hành các mặt công tác, kịp thời ngăn chặn các nhân tố gây mất ổn định xã hội, làm trong sạch địa bàn, nhất là các địa bàn trọng yếu. Củng cố, phát triển mạng lưới phản gián, an ninh nhân dân ; xây dựng thôn ấp, khu phố an toàn. Thường xuyên huấn luyện nâng cao nghiệp vụ, trang bị những phương tiện kỹ thuật cần thiết, từng bước tiến lên khoa học kỹ thuật hiện đại ; nâng cao ý thức phục vụ nhân dân, bảo vệ Tổ quốc ; chống mọi hành vi tiêu cực trong lực lượng công an nhân dân.

Tiếp tục hoàn thiện việc chuyển hướng chiến lược bảo vệ Tổ quốc theo nghị quyết 02 Bộ Chính trị. Phối hợp tốt với Quân khu 7 và các đơn vị chủ lực đóng trên địa bàn tỉnh kịp thời bổ sung, điều chỉnh phương án xây dựng tỉnh thành khu vực phòng thủ vững chắc, thường xuyên diễn tập vận hành cơ chế mới, chủ động đối phó với mọi tình huống. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và công tác chính trị tư tưởng ; thường xuyên rèn luyện thể lực, chiến thuật, kỹ thuật, kỷ luật và phẩm chất cho quân nhân, từng bước củng cố, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh, nâng cao chất lượng và tinh thần sẵn sàng chiến đấu. Phối hợp chặt chẽ các lực lượng và có phương án chiến đấu thống nhất tại xã ấp, trọng điểm là các xã biên giới. Quản lý chặt chẽ và thường xuyên huấn luyện nâng cao chất lượng lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ. Hết sức quan tâm chăm lo đời sống lực lượng vũ trang và thực hiện tốt hơn chính sách hậu phương quân đội ; tạo mọi điều kiện để quân đội tham gia làm kinh tế đúng hướng, kết hợp tốt giữa quốc phòng và kinh tế.

Tăng cường giáo dục, tuyên truyền rộng rãi pháp luật, ý thức sống, làm việc theo hiến pháp, luật pháp để toàn dân nắm vững và tự giác chấp hành luật pháp, giữ gìn kỷ cương. Phát huy sức mạnh của toàn dân, tạo thành dư luận rộng rãi của nhân dân phê phán, lên án và tham gia chống các hành vi vi phạm luật pháp, gây rối trật tự xã hội. Các cơ quan thừa hành luật pháp phải thường xuyên được củng cố, phối hợp nhau chặt chẽ, hoạt động có chất lượng và thông nhất trên cơ sở luật pháp, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng và bố trí cán bộ các cơ quan bảo vệ luật pháp có quan điểm, lập trường vững vàng, công tâm, hiểu biết luật pháp sâu, có chuyên môn nghiệp vụ giỏi. Thi hành luật pháp phải kiên quyết, nghiêm minh, công bằng, đúng người, đúng tội. Từng thời gian, các cấp, các ngành phải xác định và tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc, các mầm mống gây mất ổn định chính trị và xã hội. làm trong sạch nội bộ và làm lành mạnh các mối quan hệ xã hội. Tiếp tục thực hiện kiên quyết và có hiệu quả hơn chủ trương chống tham nhũng, buôn lậu, tiêu cực trong nội bộ và ngoài xã hội ; tổ chức phong trào quần chúng tham gia phát hiện, tố giác, đấu tranh với các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Các cơ quan chức năng tăng cường phối hợp để tiến hành điều tra, làm rõ, xử lý nhanh, đúng luật pháp và nghiêm minh, trước hết là các vụ việc còn tồn đọng. Đẩy mạnh hoạt động chống buôn lậu, sản xuất kinh doanh trái phép, lừa đảo trốn thuế để làm lành mạnh nền kinh tế và thực hiện công bằng xã hội. Tích cực giải quyết các loại tranh chấp trong nhân dân theo đúng chủ trương, chính sách và luật pháp, nghiêm trị những hành vi ức hiếp quần chúng, giải quyết sai trái để tư lợi.

4/ - Phát huy dân chủ XHCN, nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước và vai trò của Mặt trận, các đoàn thể nhân dân.

Trong điều kiện Đảng lãnh đạo chính quyền, mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân thể hiện tập trung ở vai trò Nhà nước, vai trò Mặt trận và các đoàn thể quần chúng. Phải từng bước đổi mới, hoàn thiện mối quan hệ Đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, Nhà nước quản lý, tăng cường chức năng của mỗi tổ chức trong hệ thống chính trị mà không đối lập hoặc trùng lắp nhau ; qui trình ra chủ trương và tổ chức thực hiện chủ trương phải tuân thủ và phản ánh được mối quan hệ đó. Mở rộng dân chủ XHCN gắn với giữ gìn kỷ cương, luật pháp.

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, giảm biên chế các cấp, các ngành theo hướng tinh gọn, có hiệu quả Phân định rõ ràng chức năng nhiệm vụ, phạm vi quyền hạn của các cấp, các ngành và trách nhiệm của từng cá nhân : phát huy sự chủ động và trách nhiệm của từng cấp nhưng phải bảo đảm sự thống nhất trên cơ sở luật pháp, chính sách và nguyên tắc tập trung dân chủ. Nhà nước quản lý, điều hành xã hội pháp bằng luật pháp. Cải tiến thủ tục hành chính, đào tạo - bố trí lại cán bộ để nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước.

- Cải tiến và nâng cao hoạt động của HĐND; phát huy trách nhiệm của HĐND trong quyết định các vấn đề kinh tế, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương ; giữ vững mối liên hệ thường xuyên với nhân dân, bảo đảm chế độ tiếp dân, tiếp xúc cử tri, kiểm tra, giám sát hoạt động của chính quyền và đôn đốc các cơ quan chức năng giải quyết trả lời khiếu tố, yêu cầu của công dân.

- Mặt trận và các đoàn thể quần chúng phải kịp thời đổi mới tổ chức bộ máy, nội dung, phương thức hoạt động để tập hợp và vận động quần chúng thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước. Nhiệm vụ chủ yếu là phải trở về nắm dân và chăm lo, bảo vệ các lợi ích thiết thân, chính đáng của nhân dân ; thường xuyên tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; vận động quần chúng thực hiện các nhiệm vụ chính trị, mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương ; giữ vững và tăng cường vai trò cầu nối giữa Đảng và nhân dân. Công tác vận động quần chúng phải được đa dạng hóa, phương thức hoạt động phải phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, sinh hoạt và đặc điểm từng đối tượng, ngành nghề và địa bàn. Tổ chức bộ máy phải được sắp xếp tinh gọn ; lựa chọn bố trí cán bộ có uy tín, năng lực và nhiệt tình. Từng bước xã hội hóa hoạt động theo đúng tính chất của tổ chức quần chúng.

5/ - Đổi mới và chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

Đổi mới và chỉnh đốn Đảng trước hết là phải nắm vững đường lối chính trị của Đảng để từng bước nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực tổ chức thực tiễn và sức chiến đấu của Đảng bộ, thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội cấp mình là góp phần thực hiện thắng lợi nghị. quyết Đại hội VII của Đảng.

Những nội dung công việc trọng tâm cần tiến hành là:

- Tăng cường và đổi mới công tác tư tưởng:

Phương hướng cơ bản của công tác tư tưởng là không ngừng nâng cao nhận thức về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin; tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; những quan điểm, đường lối của Đảng, luật pháp Nhà nước để vận dụng một cách đúng đắn, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương. Đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc, bôi nhọ, phản bác chủ nghĩa Mác Lênin và đường lối của Đảng, chống mọi sự xâm nhập tư tưởng, văn hóa xa lạ với CHXH và truyền thống dân tộc ; chống mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội và tư tưởng tiêu cực, bất mãn, dao động.

Công tác tư tưởng là trách nhiệm của toàn Đảng, phải tiến hành thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm, có nội dung cụ thể, thiết thực, đáp ứng nhiệm vụ chính trị từng thời điểm và lâu dài. Hình thức phải đa dạng, phù hợp với điều kiện,

hoàn cảnh và nhận thức của từng đối tượng ; tránh lối diễn thuyết, lý luận chung chung. Kịp thời phát hiện những nhân tố tích cực mới để tuyên truyền, nhân rộng ra. Tăng cường kiện toàn bộ máy Ban Tuyên giáo các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu quả; lãnh đạo các cơ quan thông tin đại chúng, nâng cao chất lượng hoạt động, phục vụ đắc lực cho công tác tư tưởng.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức Đảng và nâng cao chất lượng đảng viên.

Phải thường xuyên làm cho tổ chức Đảng luôn vững mạnh: đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn luôn trong sạch là yêu cầu quan trọng hàng đầu.

Mỗi đảng viên dù ở cương vị công tác nào, trước hết phải là một công dân gương mẫu, luôn luôn chấp hành tốt luật pháp Nhà nước, bình đẳng về nghĩa vụ và quyền lợi, có lối sống trong sạch, lành mạnh ; luôn luôn phấn đấu nâng cao trình độ mọi mặt để xứng đáng với công việc được giao và đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của công cuộc đổi mới. Các cấp ủy Đảng thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất và trình độ nhận thức cho đảng viên, làm tốt công tác quản lý đảng viên ; kịp thời phê phán, uốn nắn những lệch lạc và đưa ra khỏi Đảng những người không còn đủ tư cách, không còn thiết tha với Đảng ; quan tâm bồi dưỡng, phát triển những người có đủ năng lực, phẩm chất vào Đảng. Bố trí lại đội ngũ đảng viên theo hướng tăng cường cho cơ sở xã, phường và các cơ sở kinh tế trọng điểm.

Sắp xếp lại hệ thống tổ chức và thường xuyên và soát, củng cố bộ máy Đảng ; tăng cường cán bộ có năng lực và phẩm chất cho các chi, Đảng bộ cơ sở ; kiện toàn cấp ủy và các ban chuyên môn của cấp ủy theo hướng tinh gọn, chất lượng ; phân công cấp ủy viên trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, đoàn thể, lĩnh vực quan trọng. Kịp thời củng cố các cơ sở Đảng yếu kém, thay thế những cấp ủy viên không đủ năng lực, không còn đủ tín nhiệm. Nghiên cứu đề xuất và vận dụng thực hiện các chế độ, chính sách hợp lý cho cơ sở và cán bộ cơ sở.

Tiếp tục đổi mới cán bộ và công tác cán bộ cả về quan điểm, phương pháp và tổ chức để nhanh chóng có đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện. Từng bước tiêu chuẩn hóa cán bộ ; soát xét, đánh giá lại cán bộ để qui hoạch, đào tạo, bố trí hợp lý ; chuẩn bị đội ngũ cán bộ cho thời kỳ 1995 - 2000, quan tâm đào tạo cán bộ theo chuyên ngành, theo chức danh. Kịp thời xử lý, thay thế những cán bộ kém năng lực, không đảm đương được nhiệm vụ.

- Đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng.

Các cấp ủy Đảng phải kiên quyết khắc phục tình trạng bao biện công việc Nhà nước và các đoàn thể quần chúng, không sa vào những công việc chuyên môn,

cụ thể của các ngành chức năng, nhưng cũng không được buông lỏng sự lãnh đạo, đối lập giữa nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng với tăng cường hiệu lực quản lý chính quyền và mở rộng dân chủ XHCN.

Cấp ủy Đảng phải thường xuyên phân tích, đánh giá tình hình, định hướng cho hoạt động của hệ thống chính trị và toàn xã hội. Yêu cầu mọi đảng viên phải làm nòng cốt và lãnh đạo tổ chức thực hiện các công việc ; đảng viên dù công tác ở lĩnh vực nào cũng phải phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, ra sức thực hiện nghị quyết của Đảng. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành các quyết định của cấp ủy, giới thiệu những đảng viên đủ năng lực vào các cương vị thích hợp và lãnh đạo tốt công tác tổ chức cán bộ.

- Tăng cường và đổi mới công tác vận động quần chúng của Đảng.

Các cấp ủy tăng cường lãnh đạo củng cố tổ chức và đổi mới hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể, đặc biệt là Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ; cụ thể hóa và lãnh đạo thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác vận động quần chúng. Các cấp ủy trực tiếp lãnh đạo Đoàn thanh niên ; đối với Mặt trận, các đoàn thể khác và các cơ quan dân cử. Đảng lãnh đạo thông qua đảng đoàn. Định kỳ yêu cầu đảng viên hoạt động các đoàn thể, cơ quan dân chủ báo cáo tình hình hoạt động và cho chủ trương công việc từng thời gian ; giới thiệu những đảng viên có phẩm chất và năng lực vào các cương vị chủ chốt của Mặt trận và đoàn thể. Yêu cầu mỗi đảng viên phải có trách nhiệm và biết làm công tác vận động quần chúng, tùy theo lĩnh vực công tác mà sinh hoạt trong 1 tổ chức quần chúng để làm nòng cốt và lãnh đạo.

- Phát huy dân chủ nội bộ, tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ và tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

Biện pháp cơ bản là mỗi đảng viên phải tự rèn luyện, tự giác chấp hành điều lệ, nghị quyết của Đảng ; nói và làm theo nghị quyết. Các cấp ủy Đảng phải thực sự dân chủ trong quá trình ra chủ trương, thảo luận dân chủ và rộng rãi nhưng phải chấp hành theo đa số và tôn trọng quyền bảo lưu của đảng viên. Coi trọng việc tổ chức, tự phê bình và phê bình. Các cấp ủy phải xây dựng quy chế làm việc và làm việc theo qui chế.

III - MỘT SỐ NHIỆM VỤ CẤP BÁCH ĐẾN NĂM 1993

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, phương hướng 5 năm 1991 - 1995, từ nay đến năm 1993 phải tập trung thực hiện những công việc cấp bách sau :

1/- Về kinh tế :

+ Để tạo điều kiện cho sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định phải tập trung :

- Thực hiện xong khảo sát, đo đạc, qui hoạch lại đất đai ; xác định các vùng chuyên canh, qui mô các đơn vị kinh tế, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lên sổ bộ thuế, phân bổ đất cho người thiếu đất hoặc chưa có đất để ổn định đất đai. Nhanh chóng qui hoạch, thành lập các nông trường cao su dọc tuyến biên giới phía Bắc, khu kinh tế mới Tân Đông.

- Tập trung đầu tư để hoàn thành cơ bản phần tưới tự chảy và bom cục bộ thuộc hệ thống thủy lợi Dầu Tiếng, Khảo sát, thiết kế và tổ chức thi công các công trình thủy lợi cho Bến Cầu, Châu Thành và tiếp tục hoàn chỉnh thủy lợi 3 xã cánh Tây Trảng Bàng.

+ Khôi phục nhanh các cơ sở chế biến nông sản hiện. có : hoàn thành nhà máy đường 500T/ngày ; dây chuyền may gia công xuất khẩu. Xúc tiến nhanh việc đàm phán, hoàn tất thủ tục và thi công các nhà máy chế biến mía đường, cao su, kẹo đậu phộng.

+ Cố gắng tìm thị trường tiêu thụ mì.

Trọng tâm đầu tư, chỉ đạo là những vùng có hiệu quả nhanh và các huyện biên giới.

+ Tổ chức lại hệ thống tổ chức lâm nghiệp, tiến hành giao đất, giao rừng để bảo vệ rừng chặt chẽ và trồng mới đạt tiến độ.

+ Tập trung đầu tư thi công tỉnh lộ 5 (Bến Cầu - Châu Thành), đường 19-26, cầu Đại Thắng, cầu Tha La, đường 791 - 792 ; đường điện cho Thành Long, Tân Lập ; hoàn thành nhà máy nước kênh Tây ; duy tu, nâng cấp một số tuyến đường nội thị, Thị Xã.

+ Xử lý tồn đọng và sắp xếp lại kinh tế quốc doanh. Trọng tâm trong xử lý là giải quyết công nợ, thanh lý tài sản và giải quyết số lao động dôi ra.

+ Về ngân sách, tổ chức nắm chắc lại các nguồn thu và thu đúng, thu đủ. Triệt để tiết kiệm chi và đảm bảo thứ tự ưu tiên, tỉ trọng cho phép. Cùng cố nhanh đội ngũ kế toán xí nghiệp, thực hiện chế độ kế toán đối với tất cả các thành phần kinh tế, củng cố và đổi mới hoạt động ngành thuế.

2/- Về an ninh - quốc phòng.

+ Khẩn trương tổ chức lại lực lượng, tăng cường huấn luyện, xây dựng phương án và tổ chức diễn tập cho các huyện, xã biên giới. Cùng với quân khu xây dựng phương án, thế trận phòng thủ bảo vệ vững chắc biên giới của Tổ quốc.

+ củng cố nhanh thế trận an ninh nhân dân ở các vùng trọng điểm, tổ chức lại việc nắm địch, thường xuyên tổ chức truy quét xây dựng và tổ chức thực tập phương án phòng chống bạo loạn.

+ Tiếp tục đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tham nhũng, chống buôn lậu và các tiêu cực xã hội. Các ngành luật pháp tích cực giải quyết, xử lý nhanh các tồn đọng : nhất là các vụ án trọng điểm, các loại tranh chấp trong dân, các vụ tham nhũng, tiêu cực lớn.

3/ - Về văn hóa xã hội.

+ Tập trung tạo điều kiện giải quyết việc làm cho người lao động, hỗ trợ những hộ khó khăn, đối tượng chính sách, công nhân viên chức, lực lượng vũ trang ổn định cuộc sống. Điều động đủ lao động cho các khu kinh tế mới, các nông trường, xí nghiệp mới thành lập.

+ Tích cực huy động nhiều nguồn kinh phí tập trung chống xuống cấp cơ sở y tế, giáo dục, phát triển mới đáp ứng kịp yêu cầu.

+ Củng cố bộ máy hoạt động khoa học - kỹ thuật. Thực hiện tốt các chương trình quốc gia về y tế, chương trình xóa mù chữ và phổ cập tiểu học. Đưa vào nề nếp và quản lý chặt hoạt động y tế, giáo dục ngoài khu vực Nhà nước.

+ Chấn chỉnh, quản lý chặt chẽ hoạt động văn hóa. Tăng cường hoạt động các cơ quan thông tin đại chúng, cơ sở văn hóa và hoạt động thể dục thể thao.

+ Tổ chức triển khai và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách về công tác tôn giáo và hoạt động tôn giáo.

4/ - Củng cố hệ thống chính trị và công tác xây dựng Đảng

+ Thực hiện tốt việc sắp xếp bộ máy, tinh giảm biên chế, thực hiện quy chế viên chức Nhà nước và từng bước cải tiến mối quan hệ trong hệ thống chính trị, lãnh đạo tốt đại hội và thường xuyên củng cố tổ chức bộ máy các đoàn thể, Mặt trận, đổi mới nội dung phương thức hoạt động.

+ Thường xuyên tiến hành củng cố, làm trong sạch tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên, quy hoạch, đào tạo, đào tạo lại, phân công bố trí cán bộ phù hợp với yêu cầu đổi mới. Tăng cường công tác phát triển Đảng và nâng cao chất lượng đảng viên.

+ Hết sức chú trọng công tác tư tưởng, trước hết là làm cho cán bộ, đảng viên quán triệt thật tốt nghị quyết Đại hội VII, Nghị quyết Đại hội cấp trên và cấp mình, kịp thời thông tin, cập nhật hóa kiến thức cho đảng viên những vấn đề quốc tế và trong nước, trong tỉnh.

* *

*

Để thực hiện thắng lợi những mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ trên, các cấp ủy Đảng phải tổ chức quán triệt thật tốt nghị quyết Đại hội VII và nghị quyết Đại hội các cấp trong tỉnh, các chủ trương, chính sách mới cho toàn bộ cán bộ, đảng viên và đông đảo nhân dân, nhanh chóng đưa nội dung, tinh thần nghị quyết vào cuộc sống.

Trên cơ sở đó mỗi ngành, mỗi cấp, mỗi đảng viên xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, thiết thực, thể hiện được tính tích cực cách mạng, có cơ sở khoa học và hiện thực. Tổ chức tốt việc thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng đảng viên, lãnh đạo phối kết hợp tốt giữa các ngành, các cấp. Từng thời gian yêu cầu các ngành, các cấp và mỗi đảng viên báo cáo đầy đủ, chính xác tình hình, kết quả công việc, thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện để kịp thời phát hiện, nhân rộng những mô hình, điển hình tốt và uốn nắn, xử lý những lệch lạc.

Tăng cường cán bộ có năng lực cho cơ sở và đi sát cơ sở để giúp cơ sở vươn lên đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới.

Trân trọng và phát huy khả năng trí tuệ, kinh nghiệm của đội ngũ cán bộ lão thành, hưu trí và những cán bộ khoa học - kỹ thuật, trí thức, những người ngoài Đảng đóng góp vào công cuộc đổi mới và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Với tinh thần "đoàn kết, trí tuệ, đổi mới, dân chủ, kỷ cương", Đảng bộ và nhân dân ta nhất định giành thắng lợi mới.

TM/BCH tỉnh Đảng bộ

BT

NGUYỄN VĂN RỚP